

CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
CHỦ ĐỀ NHÁNH: THUYỀN VÀ TÀU THỦY

Thứ Hoạt động		Thời gian	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ		80'-90'	Cô đón trẻ vào lớp, rèn nề nếp cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định, Cô cho trẻ xem hình ảnh một số phương tiện giao thông: Thuyền buồm, tàu thủy	
Tắm nắng, Thể dục sáng			* Nội dung:	* Mục tiêu
			- Hô hấp: Tập hít vào thở ra.	- Phát triển thể lực cho trẻ
			+ Tay: Đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay.	-Trẻ tập đúng các động tác thể dục
			+Lưng bụng: Vận người sang 2 bên.	- Trẻ hứng thú tham gia luyện tập
			+ Chân: Co duỗi từng chân	* Chuẩn bị
				- Sân tập bằng phẳng
				- Xắc xô...
Chơi - tập	Chơi- tập có chủ định	30'-40'	PTVD	HĐNB
			Bò chui qua cổng	Nhận biết thuyền buồm, tàu thủy
			TCVD: Dung dăng dung dẻ	
	Dạo chơi ngoài trời	35'-40'	` Cho trẻ dạo chơi ngoài trời: Quan sát bánh xe đạp	
			Trò chơi vận động: Máy bay, chim sẻ và ô tô, bong bóng xà phòng, đuổi bóng,	
			` Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời	
	Chơi- tập ở các khu vực chơi	35'-40'	* Nội dung:	* Mục tiêu:
			Chơi thao tác vai: Bán hàng, nấu ăn cho em ăn	` Trẻ biết về KV chơi, lấy đồ chơi ra chơi
			Khu HĐVDV: Xếp đường đi	` nấu ăn, cho em ăn, xếp đường....
				` Trẻ có kỹ năng chơi cạnh nhau, theo nhóm, bế em, xếp hình, ném bóng,....
				Đồ chơi vận động, bán hàng....
			Chơi VĐ: Ném bóng	- Trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi,
			Chơi NT: Tô màu tàu hỏa	chơi xong cất vào nơi quy định
Ăn trưa		50'-60'	Cô giúp trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt, cô kê bàn ghế, lấy bát thìa	
Cô nhắc trẻ ăn hết xuất ăn, vãi cơm, ăn xong nhắc trẻ rửa tay, lau miệng, vệ sinh,				
Ngủ trưa		140'-150'	Cô chuẩn bị giường chiếu, gối cho trẻ. Cho trẻ nghe bài hát dân ca,	
Ăn phụ		20-30`	Cho trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, rửa tay, ngồi vào bàn ăn, cô chú ý quan tâm	
			Nhắc trẻ ăn hết xuất	
Chơi - tập buổi chiều	50'-60'	LQKT: Nhận biết thuyền buồm	TCM: Chuồn chuồn bay	
		Tàu thủy		
		Chơi tự do ở các khu vực chơi	Chơi tự do ở các khu vực chơi	
Ăn chính		50'-60'	Cô dạy trẻ rửa tay, cô kê bàn ghế, lấy bát thìa, chia cơm ra bát cho trẻ	
			ăn, chú ý trẻ ăn chậm, biếng ăn, khi ăn không nói chuyện ăn xong rửa tay	
Chơi/ trả trẻ		50'-60'	Cô cho trẻ chỉnh sửa lại trang phục gọn gàng, cho trẻ chơi tự do với	
			Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình, học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp.	

Thời gian thực hiện chủ đề: 4 tuần. Từ ngày 17/ 03 đến ngày 11/04 /2025

Tuần 29: Từ ngày 07/04 đến ngày 11/04/2025

Giáo viên phụ trách chính: Đàm Thị Hồng Vân

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
* Tổ chức hoạt động		
1. Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi các kiểu đi rồi đứng lại thành vòng tròn		
2. Trọng động: Trẻ tập theo nhịp hô của cô mỗi động tác 1 - 2 lần.		
3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng. kiểm tra vệ sinh vào lớp.		
VĐTN: Đoàn tàu nhỏ xíu		
HĐVĐV	VĂN HỌC	ÂM NHẠC
Xếp tàu hỏa	Thơ: Con tàu	NHNH: Đoàn tàu nhỏ xíu
		TC: Thi ai nhanh

bò con, bắt chuồn chuồn, ...

* Chuẩn bị: Khu vực chơi	* Tổ chức hoạt động:	
- Bán hàng, nấu ăn	` Cô gọi trẻ vào lớp trò chuyện với trẻ về chủ đề, giới thiệu khu vực chơi, đồ chơi. Cho trẻ về từng nhóm chơi và lấy đồ chơi ra chơi.	
- Khối	Trong khi chơi cô đến từng nhóm nhập vai chơi cùng với trẻ, cô dạy trẻ cách nấu ăn, cho em ăn, xếp đường đi, ném bóng, tô màu,	
- Bóng	 Cô bao quát động viên, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.	
- Giấy A4, màu	` Cô bao quát thấy trẻ chán chơi cô gợi ý để trẻ đổi khu vực chơi	
	` Kết thúc: Nhận xét nhóm chơi và nhắc trẻ cất đồ chơi cùng cô	
chia cơm cho trẻ, Cô giới thiệu các món ăn, cô động viên trẻ ăn hết suất ăn, khi ăn không làm rơi vãi cơm,		
Khi trẻ dậy trò chuyện với trẻ sau đó cho trẻ đi vệ sinh và cất gối cùng cô, cất gối cùng cô.		
đến các trẻ		
LQKTM: Thơ: Con tàu	Ôn vận động: Bò chui qua cổng	Cho trẻ hát và vận động bài
	TCVĐ: Dung dăng dung dẻ	hát trong chủ đề
Chơi tự do ở các khu vực chơi	Vệ sinh đồ dùng đồ chơi	Chơi tự do ở các khu vực chơi
Cô giới thiệu món ăn, nhắc trẻ cầm thìa bằng tay phải, động viên trẻ. Cho trẻ xem hình ảnh về ăn uống		
rửa tay lau miệng, uống nước		
dùng đồ chơi ở lớp . Trẻ về nhắc trẻ chào cô giáo, các bạn.		

Người lập

Phó Hiệu Trưởng

Đàm Thị Hồng Vân

Bùi Thị Dung

